

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2018/HS-ST

Ngày 13-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Pé

Bà Đặng Thị Phương

- Thư ký phiên toà: Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Hoàng Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2018/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn C, sinh ngày 04/4/1992 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu B, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn H và bà Hoàng Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Không có án tích, không bị kỷ luật, ngày 22/5/2008 bị Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về lĩnh vực an ninh trật tự (đã được xóa); bị tạm giữ từ ngày 05/6/2018, tạm giam từ ngày 08/6/2018 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt.

2. La Văn M, sinh ngày 18/10/1991 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu A, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Văn T và bà Hà Thị T; vợ Hứa Thị T, có 01 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Không có án tích, không bị xử phạt hành chính, không bị kỷ luật; bị tạm bắt giam từ ngày

11/6/2018 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt.

3. Nguyễn Hoàng T, sinh ngày 05/9/1987 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Khu C, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; trình độ văn hóa 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Hoàng Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Bản án số: 115/2016/HS-PT ngày 11/03/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội Miễn trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Hoàng T, không bị xử phạt hành chính, không bị kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 05/6/2018, tạm giam từ ngày 08/6/2018 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962, nơi cư trú: Khu C, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Kiều Hải V, vắng mặt.
2. Anh Chu Cường H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 05/6/2018 tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại khu C, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đã phát hiện bắt quả tang bị cáo Nguyễn Hoàng T đã có hành vi tàng trữ trái phép một túi ni lon màu trắng bên trong có chất tinh thể màu trắng là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,103 gam do bị cáo mua với Hoàng Văn C, La Văn M về để sử dụng cho bản thân. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Văn C, La Văn M. La Văn M thừa nhận được bán ma túy cho Hoàng Văn C. Hoàng Văn C bán cho Nguyễn Hoàng T.

Bản kết luận giám định số: 206/KL-PC54 ngày 06/6/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,103 gam (đã trừ bì).

Bản cáo trạng số: 50/CT-VKSLB, ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Hoàng Văn C, La Văn M về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Hoàng Văn C, La Văn M về tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn C,

La Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Nguyễn Hoàng T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hoàng Văn C, La Văn M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo nghiện chất ma túy, thu nhập không ổn định, không có tài sản.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư (cũ) ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Nguyễn Hoàng T” có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 0,090 gam Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết). Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA N1200, màu đen xám, dạng bàn phím, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HPHONE màu trắng tím, dạng bàn phím, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu vàng trắng, dạng màn hình cảm ứng từ, máy cũ đã qua sử dụng. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Hoàng Văn C, La Văn M, Nguyễn Hoàng T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Cụ thể: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 04/6/2018 La Văn M đi ra thành phố L, tỉnh Lạng Sơn với mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán cho những người nghiện khác. Tại khu vực gần Bưu điện thành phố L, tỉnh Lạng Sơn La Văn M mua với một người thanh niên không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 (một) gói ma túy đã được bọc bằng túi nilon màu trắng với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), La Văn M bắt xe đi về nhà bị cáo lấy một phần ma túy ra để sử dụng, phần còn lại cất vào ngăn bàn trong phòng ngủ. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày La Văn M bán cho Hoàng Văn C 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, Hoàng Văn C xẻ một phần ma túy ra cùng La Văn M sử dụng, phần còn lại Hoàng Văn C cất vào túi quần đang mặc đem về nhà. Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 05/6/2018 tại đường rẽ vào cầu gỗ thuộc thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn Hoàng Văn C bán cho Nguyễn Hoàng T 01 (một) gói ma túy được bọc bằng túi nilon với giá 190.000 đồng (một trăm chín mươi nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy Nguyễn Hoàng T và Chu Cường H hẹn nhau đến nhà hoang ở khu D, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để cùng nhau sử dụng, khi Nguyễn Hoàng T đi đến khu C, thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì bị bắt quả tang thu trên người một túi nilon màu trắng bên trong có chất tinh thể màu trắng là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,103 gam (đã trừ bì).

Tại cơ quan điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn T khai nhận: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 30Z6 – 7928 ông là chủ

sở hữu, hàng ngày Nguyễn Hoàng T thường sử dụng để đi uống thuốc cai nghiện ma túy tại Trung tâm Y tế huyện L, tỉnh Lạng Sơn, ngày 05/6/2018 Nguyễn Hoàng T sử dụng xe mô tô của ông đi mua ma túy về để sử dụng ông không biết, ngày 24/8/2018 Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã trả cho ông xe mô tô cho ông, nay ông không đề nghị gì.

Tại cơ quan điều tra người làm chứng anh Chu Cường H khai nhận: Ngày 05/6/2018 anh được góp tiền cho Nguyễn Hoàng T để mua ma túy về cùng nhau sử dụng.

Tại cơ quan điều tra người làm chứng anh Kiều Hải V khai nhận: Ngày 05/6/2018 anh đi cùng Hoàng Văn C khi đi đến đường thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn gặp Nguyễn Hoàng T, anh không biết việc mua bán ma túy giữa Nguyễn Hoàng T và Hoàng Văn C.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo trước phiên tòa hôm nay phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản sự việc, kết luận giám định số: 206/KL-PC54 ngày 06/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; do đó có căn cứ xác định: Khoảng 08 giờ ngày 04/6/2018 La Văn M đi ra thành phố L, tỉnh Lạng Sơn mua 500.000 đồng ma túy đá về sử dụng cho bản thân và 01 lần bán lại ma túy cho Hoàng Văn C để kiếm lời. Sau khi mua được ma túy Hoàng Văn C lấy một phần ra sử dụng cho bản thân, phần còn lại bị cáo Hoàng Văn C cất đi. Đến khoảng 08 giờ 50 phút ngày 05/6/2018 tại đường rẽ vào cầu G thuộc thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn Hoàng Văn C bán cho Nguyễn Hoàng T 01 (một) gói ma túy được bọc bằng túi nilon với giá 190.000 đồng, có khối lượng 0,103 gam ma túy (đã trừ bì). Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Hoàng Văn C, La Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội Tàng trữ trái

phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Chúng ta đều biết ma túy là loại độc dược gây nghiện, gây hại cho sức khỏe của con người do Nhà nước độc quyền quản lý. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, mọi hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy phải bị xử lý nhanh chóng, công minh theo đúng quy định của pháp luật. Các bị cáo Hoàng Văn C, La Văn M, Nguyễn Hoàng T thực hiện hành vi phạm tội riêng biệt, nhưng cùng cố ý thực hiện tội phạm. Nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra.

[4] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo nghiện chất ma túy. Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tại Bản án số: 333/2015/HS-ST ngày 30/12/2015 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội, xử phạt Nguyễn Hoàng T 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do bị cáo kháng cáo Bản án số: 115/2016/HS-PT ngày 11/03/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội Miễn trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Hoàng T, tuy bị cáo không có tiền án nhưng nhân thân không tốt. Đối với bị cáo Hoàng Văn C, ngày 22 tháng 5 năm 2008 Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về lĩnh vực an ninh trật tự tuy bị cáo không có tiền sự nhưng nhân thân không tốt.

[6] Các bị cáo nhận thức được rõ hành vi mua bán trái phép ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm phục vụ lợi ích bất hợp pháp của bản thân. Hành vi mà các bị cáo gây ra cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có thể giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 251, khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ (Biên bản xác minh ngày 10/9/2018) và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản, nghiện chất ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo. Đề nghị này là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho La Văn M tại Bưu điện thành phố L, tỉnh Lạng Sơn do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không làm rõ được đề xử lý trong vụ án là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với Chu Cường H đã có hành vi góp tiền cùng Nguyễn Hoàng T mua ma túy về để sử dụng, tuy nhiên hành vi của Chu Cường H chưa cấu thành tội phạm, nên Cơ quan điều tra không xử lý về hình sự mà chuyển hồ sơ về nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của đối tượng ở thị trấn N, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để áp dụng biện pháp quản lý tại xã, phường, thị trấn theo nghị định 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ là có căn cứ.

[11] Đối với Kiều Hải V có mặt khi Nguyễn Hoàng T và Hoàng Văn C thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng không biết hành vi phạm tội của các bị cáo Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[12] Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 30Z6-7928 chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn T, Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã trả cho chủ sở hữu trước khi vụ án được đưa ra xét xử, Hội đồng xét xử thấy phù hợp với các quy định của pháp luật nên không xem xét.

[13] Về vật chứng gồm: 0,090 gam Methamphetamine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) đựng trong một phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Nguyễn Hoàng T” (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA N1200, màu đen xám, dạng bàn phím, số IMEI: 354165/02/683718/0. Tình trạng máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HPHONE màu trắng tím, dạng bàn phím, có số IMEI: 355256070468813, IMEI: 355256070468821. Tình trạng máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu vàng trắng, có số IMEI: 354449061352572, dạng màn hình cảm ứng từ, máy cũ đã qua sử dụng. Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy: Đối với chất ma túy do nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu huỷ. Đối với các điện thoại di động thu giữ có liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[14] Các bị cáo Hoàng Văn C, La Văn M, Nguyễn Hoàng T bị kết án nên các bị cáo phải chịu mỗi người 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[15] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn C, La Văn M phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt:

Bị cáo Hoàng Văn C 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 05-6-2018.

Bị cáo La Văn M 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 11-6-2018.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015; tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng T 01(một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 05-6-2018.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 0,090 gam Methamphetamine (phần hao hụt do làm mẫu giám định hết) đựng trong một phong bì thư ghi chữ “Vật chứng thu giữ của Nguyễn Hoàng T” (cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA N1200, màu đen xám, dạng bàn phím, số IMEI: 354165/02/683718/0, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu HPHONE màu trắng tím, dạng bàn phím, có số IMEI: 355256070468813, IMEI: 355256070468821, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu vàng trắng, có số IMEI: 354449061352572, dạng màn hình cảm ứng từ, máy cũ đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23 tháng 10 năm 2018).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Hoàng Văn C, La Văn M, Nguyễn Hoàng T phải chịu mỗi bị cáo 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.L, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo; người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lương Thị Lan